

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 189/2020/HS-PT
Ngày 27-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hải.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Huyền.

Bà Nguyễn Thị Hải Minh.

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Văn Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 146/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 08 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Lê Nữ Lan N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Nữ Lan N**, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2001 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hồng Ch và bà Nguyễn Thị H; có chồng Đặng Trọng T và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020 thì được tại ngoại. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Trọng Đ, Văn phòng luật sư T – Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Bị hại: chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1988.

Trú tại: số nhà B, ngõ B, phường X, quận N, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Đặng Trọng T, sinh năm 2001; trú tại: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng tháng 4/2019, Lê Nữ Lan N thông qua việc tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook biết được hình thức lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách tạo tài khoản Facebook giả mạo người bán hàng online và tham gia nhiều nhóm bán hàng online, hội chợ trên Facebook sau đó đăng tải các thông tin hình ảnh về việc bán các mặt hàng như quần áo, dày dép, túi xách với giá cả cạnh tranh để tìm người có nhu cầu mua đặt hàng. Nếu có người hỏi mua, chốt số lượng sản phẩm và chốt giá thì N yêu cầu đặt cọc trước một khoản tiền để gửi hàng. Khi người mua tin tưởng gửi tiền đặt cọc vào số tài khoản theo yêu cầu của N thì N khóa Facebook, cắt liên lạc và không gửi hàng như đã hẹn để chiếm đoạt số tiền khách hàng đã đặt cọc. Để thực hiện hành vi lừa đảo, N đã tạo tài khoản Facebook có tên “Trùm Sĩ Túi”, (ID: trum.si.733), sau này đổi tên thành “Tuan Chuyên Sĩ” và lấy hình ảnh của một người phụ nữ trên mạng xã hội đặt làm ảnh đại diện, ghi các thông tin giới thiệu là giảng viên, trú tại Hải Phòng và kết bạn với nhiều người, đồng thời tham gia nhiều nhóm bán hàng online, chợ online trên Facebook để tiếp cận nhiều người trong đó chủ yếu là phụ nữ. Sau đó đăng tải nhiều thông tin, hình ảnh sản phẩm là túi xách, quần áo, giày dép với giá bán sỉ để thu hút người quan tâm và đặt hàng.

Khoảng cuối tháng 01/2020, khi dịch bệnh Covid-19 (Corona) đang diễn ra phức tạp tại Trung Quốc, ở Việt Nam vào ngày 23/01/2020 cũng đã ghi nhận ca nhiễm bệnh đầu tiên thì lúc này các phương tiện truyền thông thế giới, trong nước đưa tin một trong các biện pháp phòng ngừa hiệu quả dịch bệnh Covid-19 đó là cần đeo khẩu trang y tế. Thông qua các trang mạng và Facebook, N thấy có nhiều người có nhu cầu hỏi mua khẩu trang y tế nên N đã lấy hình ảnh khẩu trang y tế được các tài khoản Facebook khác đăng bán để đăng tải lại trên Facebook của mình với nội dung: “*Em sỉ sỉ nhé mn. 28/1 hộp 50C, 1 thùng 50 hộp ưu tiên sỉ CK. Free ship hàng rất hiếm ạ*” để tạo niềm tin cho khách hàng có nhu cầu mua mặt hàng này. Đến ngày 30/01/2020, chị Nguyễn Thị Oa (Sinh năm 1988, trú tại số nhà B, ngõ B, phường X, quận N, thành phố Hà Nội) sử dụng Facebook “*Mầm Non Việt Úc*” (thời điểm này, chị O đang đến chơi nhà người quen tại thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An) đã liên lạc với trang Facebook “Trùm Sĩ Túi” mà N đang sử dụng hỏi đặt mua 100 chiếc túi xách và ngày 31/01/2020, chị O tiếp tục hỏi và đặt mua thêm 05 thùng khẩu trang y tế để dùng cho các bé học sinh mầm non với giá 1.400.000 đồng/01 thùng. Sau khi thỏa thuận, N yêu cầu chị O đặt cọc trước 1.000.000 đồng tiền mua túi xách và hẹn sáng ngày 01/02/2020 sẽ gửi số túi xách và số khẩu trang y tế theo xe khách từ Hải Phòng lên bến xe Mỹ Đình cho chị O nhận và thanh toán số tiền

còn lại. Ngày 31/01/2020, chị O đã chuyển số tiền 1.000.000 đồng vào Số tài khoản ngân hàng Agribank 3620.2051.60130, đăng ký tên Lê Nữ Lan N, chi nhánh huyện N, tỉnh Nghệ An. Sáng ngày 01/02/2020, chị O chờ nhưng không thấy N gửi hàng như đã hẹn nên đã liên lạc lại thì N lấy lý do xe khách không nhận thu tiền hộ quá 5.000.000 đồng và yêu cầu chị O gửi thêm 3.600.000 đồng để thanh toán trước một phần tiền hàng, số tiền còn lại sẽ thanh toán sau khi nhận hàng. Trong ngày 01/02/2020, chị O tiếp tục chuyển số tiền 3.600.000 đồng vào Số tài khoản 5131.0000.470.133 đăng ký tên Lê Nữ Lan N, Ngân hàng BIDV, Chi nhánh huyện N, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên, sau khi nhận được tiền, Lê Nữ Lan N đã khóa Facebook và không gửi hàng như đã thỏa thuận và chiếm đoạt số tiền đặt cọc nêu trên của chị Oanh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HSST ngày 29/4/2020, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng: căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: bị cáo Lê Nữ Lan N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bồi thường dân sự; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/5/2020, bị cáo N làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt tù đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Nữ Lan N 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo có đơn xin vắng mặt. Bài bào chữa của Luật sư không tranh luận về tội danh, khung hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo ở mức 01 năm 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: bị cáo Lê Nữ Lan N làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung, hình thức trong đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về sự vắng mặt của bị cáo và người bào chữa của bị cáo: bị cáo Lê Nữ Lan N đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm và Giấy triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt; Luật sư bào chữa có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 351 BLTTHS Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định: trong khi tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, nhu cầu mua khẩu trang, nhất là khẩu trang y tế của người dân tăng cao Lê Nữ Lan N đã đăng lên tài khoản Facebook của mình để rao bán khẩu trang y tế với số lượng lớn, giá cả cạnh tranh để tạo niềm tin cho khách hàng, khi khách hàng có nhu cầu mua, N yêu cầu họ chuyển trước một số tiền để đặt cọc, sau đó khóa chặn Facebook, cắt liên lạc để chiếm đoạt số tiền này. Với thủ đoạn nêu trên, Lê Nữ Lan N đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị O tổng số tiền 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Bị cáo thực hiện hành vi vào thời điểm khi dịch bệnh Covid-19 (Corona) đang diễn ra phức tạp tại Trung Quốc, ở Việt Nam vào ngày 23/01/2020 cũng đã ghi nhận ca nhiễm bệnh đầu tiên. Tại Quyết định số 447/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về công bố dịch bệnh trên toàn quốc cũng đã xác định thời điểm xảy ra dịch bệnh Covid-19 là ngày 23/01/2020. Thời điểm này, bị cáo nhận thức rõ các phương tiện truyền thông đưa tin một trong các biện pháp phòng ngừa hiệu quả dịch bệnh Covid-19 đó là cần đeo khẩu trang y tế, nhu cầu khẩu trang y tế tăng cao. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Nữ Lan N đã bị Tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung là “Lợi dụng dịch bệnh” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do bị cáo đã lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid 19 để thực hiện hành vi phạm tội nên cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên xét bị cáo lần đầu phạm tội; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã khai báo thành khẩn, bị cáo đầu thú, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết trong vụ án và xử phạt bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo lập công cứu người đuối nước có xác nhận của UBND xã N, huyện N. Gia đình bị cáo có công; xét số tiền chiếm đoạt của bị cáo không lớn; bị cáo là phụ nữ 19 tuổi đã làm mẹ của hai con nhỏ, cháu lớn 4 tuổi, cháu nhỏ dưới 03 tuổi, hoàn cảnh khó khăn, nhận thức hạn chế, nhất thời phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tù cũng đủ nghiêm.

[4] Về án phí: bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1, **khoản 2** Điều 355, điểm c, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Nữ Lan N; sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Lê Nữ Lan N.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Nữ Lan N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 21/02/2020 đến ngày 24/02/2020.

Về án phí: bị cáo Lê Nữ Lan N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. N;
- Chi cục THADS h. N;
- Công an h. N ;
- UBND xã N, h. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Hải